TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2024/HS-ST
Ngày: 28-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hồng Phương

Ông Nguyễn Văn Soan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2024/HSST, ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lưu Nhật H; Giới tính: Nam, sinh năm 1983 tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký thường trú: Số 884/121 đường L, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tạm trú: Nhà không số hẻm 87, đường T, tổ 10, Khu phố H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lưu Quang H và bà Đỗ Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1984, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 09/2008/HSST ngày 21/8/2008, Tòa án quân sự Khu vực 1 – Quân khu 7 xử phạt Lưu Nhật H 18 tháng tù về tội "Đào ngũ"; 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 42 tháng tù.

- Bản án số 27/2011/HSST ngày 22/02/2011, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lưu Nhật H 01 năm 03 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Bản án số 59/2011/HSST ngày 29/3/2011, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lưu Nhật H 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 27/2011/HSST ngày 22/02/2011 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Lưu Nhật H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 03 tháng tù.

- Bản án số 174/2016/HSST ngày 26/7/2016, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lưu Nhật H 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 161/2020/HSST ngày 28/9/2020, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lưu Nhật H 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tạm giam ngày 22/3/2024 (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Hoàng T, sinh năm 1962; Cư trú tại: Số 748/114/13 đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/03/2024, Lưu Nhật H đến nhà anh Trần Hoàng T, tại địa chỉ số 748/14/13 đường T, Phường M, quận G chơi. Lợi dụng sơ hở của ông Trần Hoàng T, Lưu Nhật H đã lấy trộm 01 chùm chìa khóa nhà và cất giữ trong người. Đến khoảng 16 giờ ngày 19/3/2024, Lưu Nhật H gọi điện thoại cho ông Trần Hoàng T thì biết được không có ai ở nhà. Lưu Nhật H một mình điều khiển xe máy hiệu Honda Vario, biển số 59VA-097.97 chạy vào khu vực nhà ông Trần Hoàng T để xe máy ở đầu hẻm số 748/114/13 đường T, Phường M, quận G rồi đi bộ đến nhà ông Trần Hoàng T, dùng chìa khoá đã lấy trộm trước đó mở cửa vào nhà lấy trộm tài sản gồm: 01 nhẫn vàng 9999 trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn vàng 9999 trọng lượng 02 chỉ, 01 dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 01 chỉ rồi tẩu thoát. Sau đó Lưu Nhật H liên lạc với bạn tên Nguyễn Văn T (không rõ lai lịch) để hỏi bán số vàng trộm cắp được. Nguyễn Văn T đồng ý mua và hẹn gặp nhau tại khu đất trống thuộc khu phố 7, đường T, Phường M, quận G. Tại đây, Lưu Nhật H bán số vàng trên cho Nguyễn Văn T được số tiền là 21.000.000 đồng và cất giữ trong người.

Riêng ông Trần Hoàng T, sau khi đi công việc về nhà phát hiện mất trộm tài sản nên đã nhờ hàng xóm mở lại camera phía trước nhà thì thấy khoảng 16 giờ 43 phút, ngày 19/03/2024 có một người đàn ông mặc áo thun ngắn tay màu nâu, quần dài màu xanh, mang dép, đội mũ bảo hiểm màu đen điều khiển xe máy biển số 59VA- 097.97 đậu đầu hẻm rồi đi bộ đến mở cửa vào nhà anh Trần Hoàng Tùng. Sau đó anh Trần Hoàng T đến Công an Phường M, quận G trình báo vụ việc.

Qua xác minh chủ sở hữu xe máy biển số 59VA- 097.97 là Lưu Nhật H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp tiến hành mời Lưu Nhật H làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Lưu Nhật H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS, ngày 28/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Uỷ ban nhân dân quận Gò Vấp

kết luận: 01 (một) nhẫn vàng trơn 9999 trọng lượng 1 chỉ vàng có giá trị 6.633.333 đồng, 01 (một) nhẫn vàng trơn 9999 trọng lượng 2 chỉ vàng có giá trị 13.266.667 đồng, 01 (một) dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 1 chỉ vàng có giá trị 6.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản là 26.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKS-QGV, ngày 09/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Lưu Nhật H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Lưu Nhật H khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Cụ thể, do có quen biết từ trước nên ngày 18/3/2024, Lưu Nhật H đến nhà ông Trần Hoàng T tại địa chỉ số 748/14/13 đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng đã lấy trộm 1 chùm chìa khóa nhà của ông Trần Hoàng T và cất giữ trong người. Đến khoảng 16 giờ ngày 19/3/2024, H biết ông T đi lễ nhà thờ nên đã dùng chùm chìa khóa lấy trộm từ trước mở cổng vào nhà lấy trộm tài sản của ông T gồm 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 02 chỉ; 01 dây chuyền vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ rồi liên lạc với đối tượng tên Nguyễn Văn T bán được số tiền 21.000.000 đồng. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin xem xét cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Bị hại là ông Trần Hoàng T yêu cầu bị cáo Lưu Nhật H phải bồi thường cho ông số tiền 26.400.000 đồng theo kết luận định giá tài sản đối với số vàng Hoàng đã chiếm đoạt của ông. Đồng thời ông cũng đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với Lưu Nhật H và làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của vụ án cho rằng: Ngày 18/3/2024, Lưu Nhật H đến nhà ông Trần Hoàng T tại địa chỉ số 748/14/13 đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh chơi, lợi dụng lúc ông T không quan sát, H đã lấy trộm 1 chùm chìa khóa nhà của ông Trần Hoàng T và cất giữ trong người. Đến khoảng 16 giờ ngày 19/3/2024, H biết ông T đi lễ nhà thờ nên đã dùng chùm chìa khóa lấy trộm từ trước mở cổng vào nhà lấy trộm tài sản của ông T gồm 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 02 chỉ; 01 dây chuyền vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ rồi liên lạc với đối tượng tên Nguyễn Văn T bán được số tiền 21.000.000 đồng. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS, ngày 28/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Uỷ ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: 01 (một) nhẫn vàng trơn 9999 trọng lượng 1 chỉ vàng có giá trị 6.633.333 đồng, 01 (một) nhẫn vàng trơn 9999 trọng lượng 2 chỉ vàng có giá trị 13.266.667 đồng, 01 (một) dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 1 chỉ vàng có giá trị 6.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản là 26.400.000 đồng.

Vì vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lưu Nhật H như cáo trạng đã thể hiện. Sau khi nêu lên hậu quả do bị cáo gây nên, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, Đại

diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lưu Nhật H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng, bị cáo Lưu Nhật H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Do có quen biết từ trước nên ngày 18/3/2024, Lưu Nhật H đến nhà ông Trần Hoàng T tại địa chỉ số 748/14/13 đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh chơi, lợi dụng lúc ông Trần Hoàng T không quan sát, H đã lấy trộm 1 chùm chìa khóa nhà của ông Trần Hoàng T và cất giữ trong người. Đến khoảng 16 giờ ngày 19/3/2024, H biết ông T đi lễ nhà thờ nên điều khiển xe máy biển số 59VA-097.97 đến đầu hẻm 748/14/13 đường Thống Nhất rồi đi bộ đến nhà ông Trần Hoàng T, H dùng chùm chìa khóa lấy trộm từ trước mở cổng vào nhà lấy trộm tài sản của ông T gồm 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 02 chỉ; 01 dây chuyền vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ rồi liên lạc với đối tượng tên Nguyễn Văn T bán được số tiền 21.000.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐĐGTS, ngày 28/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Uỷ ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: 01 (một) nhẫn vàng trơn 9999 trọng lượng 1 chỉ vàng có giá trị 6.633.333 đồng, 01 (một) nhẫn vàng trơn 9999 trọng lượng 2 chỉ vàng có giá trị 13.266.667 đồng, 01 (một) dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 1 chỉ vàng có giá trị 6.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản là 26.400.000 đồng.

Ngoài lần phạm tội này, bi cáo Lưu Nhật H có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, lần phạm tội này của bị cáo Lưu Nhật H

thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Vì vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Lưu Nhật H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo Lưu Nhật H là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an xã hội. Do vậy, cần thiết phải áp dụng tội danh và hình phạt của điều luật truy tố quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành thật khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại là ông Trần Hoàng T cũng đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Hoàng T đề nghị bị cáo Lưu Nhật H phải bồi thường cho ông số tiền 26.400.000 đồng theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá, bị cáo Lưu Nhật H đồng ý với yêu cầu của bị hại. Quá trình điều tra đã thu giữ của Lưu Nhật H số tiền 23.170.000 đồng trong đó có số tiền 21.000.000 đồng Lưu Nhật H bán vàng trộm được của bị hại và số tiền 2.170.000 đồng là tiền của bị cáo. Vì vậy cần trả lại cho bị hại số tiền 21.000.000 đồng. Bị cáo Lưu Nhật H còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 5.400.000 đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng: - 01 (một) xe máy hiệu Honda VARIO 150 màu nâu đen, biển số 59VA-097.97, số khung: MH1KF4114KK639845, số máy: KF41E1640424 (đã qua sử dụng). Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung S21 gắn sim số: 0938487186. Điện thoại này H dùng để tìm hiểu thông tin của bị hại và liên lạc với đối tượng Thành để bán tài sản phạm tội. Vì vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 23.170.000 đồng thu giữ của Lưu Nhật H, H khai nhận trong đó có số tiền 21.000.000 đồng là tiền bán vàng trộm của ông Trần Hoàng T. Vì vậy cần trả lại cho bị hại Trần Hoàng T số tiền 21.000.000 đồng, số tiền 2.170.000 đồng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành trách nhiệm dân sự cho bị hại.

- 01 USB chứa dữ liệu đoạn camera ghi nhận lại hình ảnh Lưu Nhật H thực hiện hành vi phạm tội: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Thành không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp có văn bản yêu cầu Công ty viễn thông Mobifone cung cấp thông tin thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp điều tra xác minh xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét lời luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Nhật H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Lưu Nhật H: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/3/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lưu Nhật H phải trả cho ông Trần Hoàng T số tiền 5.400.000 (năm triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) xe máy hiệu Honda VARIO 150 màu nâu đen, biển số 59VA-097.97, số khung: MH1KF4114KK639845, số máy: KF41E1640424 (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung S21 gắn sim số: 0938487186.

- Trả lại cho ông Trần Hoàng T số tiền 21.000.000 (hai mươi mốt triệu) đồng.

- Tạm giữ số tiền 2.170.000 (hai triệu một trăm bảy mươi ngàn) đồng của bị cáo Lưu Nhật H để đảm bảo thi hành án.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 80/PNK ngày 12 tháng 4 năm 2024).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lưu Nhật H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lưu Nhật Hoàng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- Công an quận Gò Vấp;
- VKS quận Gò Vấp;
- Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng